



TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ TỪ GÓC NHÌN PHƯƠNG PHÁP SÁNG TÁC

Đoàn Thị Huệ*

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 19-12-2015; ngày phản biện đánh giá: 20-01-2016; ngày chấp nhận đăng: 22-02-2017

TÓM TẮT

Phương pháp sáng tác là một trong những vấn đề quan trọng được đặt ra trong lí luận văn học và mỹ học thời hiện đại. Xác định rõ phương pháp sáng tác, người nghiên cứu có điều kiện xác định được chất lượng lí tưởng xã hội thẩm mỹ, khai thác chiều sâu nhận thức của tác giả và độc giả trước một hiện tượng văn học cụ thể. Bài viết này tìm hiểu về phương pháp sáng tác tiểu thuyết lịch sử nhằm góp phần giúp bạn đọc có cái nhìn toàn diện hơn về thể loại tiểu thuyết này.

Từ khóa: phương pháp sáng tác, tiểu thuyết lịch sử, nhân vật trung tâm, thi pháp.

ABSTRACT

Historical novel from a composing method perspective

Composing method is one of the important issues in literary theory and aesthetics of modern times. Clearly identifying the composing method allows the writer to identify the ideal quality of aesthetic society, exploiting the deep perception of authors and readers in a specific literary phenomenon. This article investigates the composing method in historical novels in order to provide a more comprehensive view of this type of novels.

Keywords: composing method, historical novel, the central character, poetics.

1. Đặt vấn đề

Trên cơ sở tham khảo và tiếp thu quan điểm của tập thể tác giả *Lí luận Văn học*, Nxb Giáo dục, 2002, chúng tôi cho rằng: “*Phương pháp sáng tác là một hệ thống hoàn chỉnh hữu cơ những nguyên tắc tư tưởng – nghệ thuật được xác định bởi một thế giới quan nhất định trong những điều kiện lịch sử xã hội nhất định, dùng để phản ánh (lựa chọn bình giá, khái quát) cuộc sống bằng hình tượng.*” [1, tr.470]. Từ đây, nội hàm khái niệm phương pháp sáng tác được xác định rõ: “*Nội dung cụ thể của phương pháp sáng tác chủ yếu*

được xét trên ba lĩnh vực: nhân vật trung tâm, nguyên tắc miêu tả tính cách trong mối liên hệ với hoàn cảnh và thi pháp.” [1, tr.473]. Ba lĩnh vực thuộc nội hàm phương pháp sáng tác vừa kể trên có mối liên hệ với tất cả các yếu tố trong tác phẩm như đề tài, chủ đề, tư tưởng, cảm hứng, tình tiết, cốt truyện, kết cấu, ngôn ngữ, thể loại của tác phẩm. Thực tế cho thấy các sáng tác văn học có thể thuộc cùng một thể loại, cùng một đề tài nhưng được khai triển bằng nhiều phương pháp sáng tác khác nhau. Điều đó cho thấy ba lĩnh vực cơ bản kể trên là ba lĩnh vực có tác dụng cấu thành

* Trường Đại học KHXH&NV - ĐHQG TP HCM; Email: doanhuedhdn@yahoo.com

nội hàm khái niệm phương pháp sáng tác đồng thời cũng là ba lĩnh vực cơ bản có tác dụng xác định chất lượng lí tưởng xã hội thẩm mỹ, chiều sâu nhận thức của chủ thể sáng tác và chủ thể tiếp nhận trước một hiện tượng văn học cụ thể.

Như một lẽ tất nhiên, để việc tìm hiểu về khái niệm tiểu thuyết lịch sử đầy đủ và sâu sắc hơn, người nghiên cứu cần xét đến một trong những vấn đề cơ bản thuộc phạm trù tiểu thuyết lịch sử, đó chính là phương pháp sáng tác tiểu thuyết lịch sử.

2. Phương pháp sáng tác tiểu thuyết lịch sử - Đòi hỏi cần bàn giải

2.1. Nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết lịch sử

Ứng với phương pháp sáng tác của từng thể loại văn học, tác giả sẽ xây dựng nên một kiểu nhân vật trung tâm vừa phù hợp với đặc trưng thể loại tác phẩm vừa phù hợp với lí tưởng xã hội thẩm mỹ. Xem xét lại thành tựu tiểu thuyết lịch sử Việt Nam từ lúc mới bắt đầu với *Hoan Châu kí* của Nguyễn Cảnh Thi (1696) viết về công cuộc trung hưng nhà Lê sau khi bị họ Mạc tiếm ngôi cùng với những đóng góp to lớn về mặt võ công của dòng họ Nguyễn Cảnh ở Hoan Châu cho đến các tác phẩm tiểu thuyết lịch sử vừa được xuất bản trong những năm gần đây như *Bão táp triều Trần*, *Tám triều vua Lý* của Hoàng Quốc Hải, *Sông Côn mùa lũ* của Nguyễn Mộng Giác, *Hồ Quý Ly* của Nguyễn Xuân Khánh, cùng với một số tác phẩm khác như *Nữ hoàng*, *Hoàng đế và giai nhân* của Sơn Táp, *Nữ hoàng cuối cùng*, *Nữ hoàng Phong Lan* của Mẫn An Kỳ... ta có thể

thấy nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết lịch sử bao giờ cũng là nhân vật lịch sử có thật gắn liền với các sự kiện lịch sử trọng đại của dân tộc/ cộng đồng. Hơn nữa, các nhân vật lịch sử này đều là các công thần khanh tướng, vua chúa, quan lại... là những cá nhân kiệt xuất, những phần tử ưu tú của cộng đồng/ dân tộc xét trong mối tương quan với các thành phần/ giai cấp khác trong xã hội. Ví như bà Trưng, bà Triệu trong *Hai Bà đánh giặc* và *Vua bà Triệu Ấu* (Nguyễn Tử Siêu), Quang Trung trong *Hoàng Lê nhất thống chí* (Ngô Gia văn phái), Trần Quốc Toản trong *Trần Quốc Toản* (Lưu Sơn Minh), Lý Công Uẩn trong *Lý Công Uẩn* (Ngô Văn Phú), Võ Tắc Thiên trong *Nữ hoàng* (Sơn Táp), Alexandre Đại đế trong *Hoàng đế và giai nhân* (Sơn Táp), Từ Hy Thái hậu trong *Nữ hoàng cuối cùng*, *Nữ hoàng Phong Lan* của Mẫn An Kỳ... Nhìn chung, họ đều là những nhân vật kiệt xuất có tính chất lí tưởng, là hình mẫu tiêu biểu cho các kiểu mẫu con người tài ba xuất chúng, phẩm hạnh hơn người. Đặc biệt, khi đất nước ở vào bước ngoặt quanh co của lịch sử thì họ luôn là những cá nhân tiên phong biết đặt lí trí lên trên tình cảm, chiến thắng mọi đam mê, dục vọng, xem nhẹ lợi ích cá nhân, phục tùng lợi ích và danh dự của quốc gia, dân tộc, dòng giống.

Điều này có chút khác biệt với kiểu nhân vật trung tâm trong văn học Hi Lạp cổ đại. Tuy được thể hiện với nhiều sắc thái và cung bậc khác nhau nhưng kiểu nhân vật trung tâm Asin trong *Iliat*, Uylitxo trong *Odixे* của Homero, Promete

trong *Promete bị xiềng* của Ex-Khin... đều có chung mẫu số ở việc thể hiện rõ tinh thần người anh hùng say mê lập chiến công cho tập thể, say mê tìm lẽ sống trọn vẹn trong việc phục tùng và hiện thực hóa quyền lợi của một thành bang/ bộ tộc. Trong khi đó, nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết lịch sử lại là con người mang lí tưởng thẩm mỹ cao đẹp của cộng đồng/ dân tộc nhưng không bị ràng buộc bởi thần quyền, tôn giáo. Họ sống mạnh mẽ, tự tin và kiên quyết. Trong nhiều trường hợp, họ dám dấn thân và biết dấn thân để chiến đấu và giành chiến thắng. Không dễ dàng bị khuất phục bởi hoàn cảnh, họ luôn hiển lộ rõ sự tôn nghiêm cùng tiềm năng phát triển vô hạn của bản thân, không ngừng tìm tòi, dấn thân và chiến đấu với tất cả nhiệt huyết và lòng chân thành. Đó là những con người suy nghĩ và hành động (suy nghĩ để hành động và hành động có suy nghĩ) theo chiều hướng tích cực để đấu tranh giành lấy và bảo vệ quyền lợi chính đáng cho dân tộc/ cộng đồng.

Tuy nhiên, không phải tất cả các tác giả tiểu thuyết lịch sử đều trực tiếp xây dựng loại hình nhân vật trung tâm kể trên. Trong nhiều trường hợp, khi tiếng nói chân thật của văn học và tiếng nói khách quan của lịch sử không còn hòa điệu như trước thì bấy giờ lịch sử phải đối mặt với thực tế bị truy vấn, thậm chí bị phủ nhận và đánh đổ như người ta đánh đổ bức tượng gỗ từng được thờ phụng trong điện thờ. Riêng đối với các tác phẩm tiểu thuyết lịch sử được sáng tác trong những năm gần đây, chúng ta dễ nhận ra có những chuyên biến căn

bản về mặt tư tưởng, thái độ của nhà văn đối với nội dung câu chuyện lịch sử. Dần thoát khỏi ảnh hưởng của từ trường “ý đồ chính sử”, tiểu thuyết lịch sử hôm nay đã dung chứa trong nó cả những hình thức văn hóa của việc “chạm” vào lịch sử để “phục dựng” lại lịch sử. Thông qua việc sáng tạo thêm những dòng còn để trống trong chính sử, tác giả tiểu thuyết lịch sử đương đại đã có nhiều cơ sở hơn để phỏng đoán, biện luận và đối thoại cùng lịch sử trong mối tương quan với nhịp vận động chung của cuộc sống hiện đại.

Những chuyên biến căn bản về mặt tư tưởng kể trên ảnh hưởng không nhỏ đến kiểu nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết lịch sử đương đại. Nhiều nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết lịch sử hôm nay không còn mang dáng vóc của con người lí tưởng, tính cách một chiều chỉ với vua sáng, tôi hiền, quân trung, tướng giỏi, mà họ còn là những cá nhân đã bị ít nhiều điều tiếng trong chính sử, thậm chí từng bị các sử quan/ sử gia chính thống phê là “loạn thần tặc tử”. Đó là trường hợp Hồ Quý Ly trong *Hồ Quý Ly* của Nguyễn Xuân Khánh, nguyên phi Ý Lan, nhà sư Từ Đạo Hạnh trong *Giàn thiêu* của Võ Thị Hào, Võ Tắc Thiên trong *Nữ hoàng* của Sơn Táp, Từ Hy Thái hậu trong *Nữ hoàng Phong Lan* của Mẫn An Kỳ... Chọn các cá nhân lịch sử còn nhiều nghi vấn làm nhân vật trung tâm, tác giả tiểu thuyết lịch sử đương đại thật sự đã thổi luồng sinh khí vào đời sống tiểu thuyết lịch sử thông qua việc lật giở nhiều điều còn khuất lấp trong chính sử, đề cập đến nhiều vấn đề nóng hổi tính thời sự của

thời hiện đại, từ đó đưa ra những tham góp thiết thực cho cách nghĩ và cách sống của con người thời đại mới.

Đôi lúc phải kể đến trường hợp tác giả tiểu thuyết lịch sử hôm nay vẫn hướng ngòi bút của mình với tất cả niềm trân trọng, đồng cảm và quý mến đến những con người bình thường, hoàn toàn không có tên trong chính sử. Họ là những nhân vật hư cấu hoàn toàn, được tác giả xây dựng nhằm làm sáng đẹp thêm về tài năng, lí tưởng và phẩm hạnh đạo đức của cá nhân người anh hùng, cũng như làm nổi bật chủ đề tư tưởng của tác phẩm. Đôi khi họ còn là người bạn tri kỉ kịp thời xuất hiện, sẻ chia và lắng nghe tiếng nói sâu khuất bên trong của nhân vật lịch sử trước những sự kiện, biến cố trọng đại của dân tộc. Nhân vật An trong *Sông Côn mùa lũ* (Nguyễn Mộng Giác), Đan Thiềm trong *Vũ Như Tô* (Nguyễn Huy Tưởng), Hephaestion và Salimba trong *Hoàng đế và giai nhân* (Sơn Táp)...

Thừa nhận đã có những thay đổi nhất định trong lĩnh vực nhân vật trung tâm của tiểu thuyết lịch sử hôm nay. Những thay đổi đó đều xuất phát từ sự vận động tự thân của thể loại tiểu thuyết lịch sử trong dòng chảy “không ngừng nhận thức lại” của tiểu thuyết, là kết quả sự thay đổi về mặt tư tưởng của nhà văn bởi ảnh hưởng của lí luận trào lưu hậu hiện đại. Tuy nhiên, truyền thống tôn trọng quá khứ, tri ân danh nhân, anh hùng lịch sử dân tộc vốn ngấm sâu trong tâm thức đã là nguồn động lực cốt lõi, nguồn dưỡng chất dồi dào cho cách viết của nhà văn. Về căn bản, nhân vật

trung tâm trong tiểu thuyết lịch sử vẫn luôn là các nhân vật có thật trong lịch sử. Họ là nhân vật trung tâm của các biến cố, sự kiện lịch sử trọng đại. Đôi khi họ lại là nhân vật còn nhiều điểm tồn nghi trong chính sử nhưng về cơ bản vẫn là những cá nhân kiệt xuất, xuất hiện kịp lúc và thể hiện tích cực vai trò của mình trong giây phút chuyển dòng của lịch sử. Họ là những con cá bơi khỏe giữa dòng, là tâm điểm cho con người ngày ấy và hôm nay soi vào để học hỏi, tìm hiểu và giải mã.

2.2. Về nguyên tắc mô tả tính cách nhân vật lịch sử trong mối quan hệ với hoàn cảnh trong tiểu thuyết lịch sử

Để ngợi ca các bậc đế vương công tích vĩ đại, các vĩ nhân tài nghệ vô song, anh hùng xuất chúng, nhà văn thường đặt nhân vật vào bối cảnh hiện thực xã hội rộng lớn, gắn liền với các sự kiện/ biến cố lịch sử trọng đại liên quan đến vận mệnh dân tộc/ quốc gia – nơi nhân vật có điều kiện bộc lộ bản lĩnh, tài năng và phẩm hạnh đạo đức. Chuyện tình giữa Alexandre Đại đế và Alestria trong *Hoàng đế và giai nhân* được Sơn Táp mô tả sau khi họ gặp gỡ nhau trên cái nền của những cuộc viễn chinh. Alestria đã bỏ bộ lạc Amazone sau lưng, cùng Alexandre tung vó dẫn đoàn quân bách chiến bách thắng vượt ngàn trùng, chinh phạt từ cổ Hi Lạp, Ba Tư, Ai Cập qua các xứ Iran, Iraq thời xưa cho đến sát lãnh thổ bán đảo Ấn Độ. Để khắc họa sự kiên cường, một lòng tận trung với nước của quân dân nhà Trần. Nguyễn Tử Siêu đã chọn bối cảnh câu chuyện *Trần Nguyên chiến kĩ* là mảng hiện thực xã hội rộng lớn

và sôi động, gắn liền với cuộc kháng chiến chống giặc Nguyên Mông cam go và ác liệt của quân dân nhà Trần vào khoảng thế kỉ XIII. Hay ở *Quận He khởi nghĩa* của Hà Ân (Nxb Quân đội nhân dân, năm 1963), bối cảnh làm nền cho câu chuyện là những tháng ngày khởi nghĩa sôi động chống triều đình Lê Trịnh của nông dân lộ Hải Đông. Đó là bối cảnh hiện thực xã hội rộng lớn gắn liền với chuỗi ngày tháng tao loạn, vua Lê bù nhìn, quyền bính tập trung vào tay Uy Nam vương Trịnh Giang, quan lại thỏa sức hoành hành, bóc lột, dân bốn nội trấn Đông, Nam, Đoài, Bắc đói khổ, nhiều người phải bỏ làng tha phương cầu thực. Trong hoàn cảnh đó, nhân vật lịch sử Nguyễn Hữu Cầu được khắc họa như hình ảnh một người thông minh, bản lĩnh, đẹp về đạo đức, dũng về tài năng quân sự. Tuy cuộc khởi nghĩa thất bại, người anh hùng thất thế sa cơ nhưng với *Quận He khởi nghĩa* của Hà Ân, người đọc không khỏi ngậm ngùi, thương xót và ngưỡng mộ người anh hùng nông dân Nguyễn Hữu Cầu. Tác phẩm mang dáng dấp thiên anh hùng ca ở việc tái hiện nhân vật Quận He trong tư thế kiêu hùng, oai phong lẫm liệt, dù thất bại trên chính trường nhưng đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm thức cộng đồng/ dân tộc.

Cùng với sự xuất hiện liên tiếp nhiều sự kiện, nhiều biến cố lịch sử trọng đại, nhân vật trong tiểu thuyết lịch sử truyền thống thường thiên về hành động mà thiếu cá tính. Nhiều khi tính cách nhân vật có dáng dấp như sản phẩm của hoạt động tư duy nhằm trừu tượng hóa nhân vật. Đi sâu

phân tích nhân vật, tác giả tiểu thuyết lịch sử truyền thống chủ yếu sử dụng ngôn ngữ và hành động để khắc họa tính cách nhân vật. Khi khắc họa tính cách nhân vật, nhà văn tập trung làm nổi bật và phóng đại một nét tính cách nào đó mà họ cho là bản chất nhất, còn các nét tính cách còn lại chủ yếu làm nhiệm vụ hỗ trợ cho nét tính cách chính. Điều này được thể hiện rõ trong tiểu thuyết lịch sử chương hồi Trung Quốc như *Tam Quốc diễn nghĩa* của La Quán Trung. Sự thành công của La Quán Trung trong việc khắc họa tính cách nhân vật lịch sử Tào Tháo, Lưu Bị, Quan Công, Khổng Minh... đã xây dựng nên ở nhân vật những nét tính cách thấu triệt như tuyết gian, tuyết nhân, tuyết dũng, tuyết trí trong tâm thức người tiếp nhận.

Càng về sau, sự thể hiện tính cách nhân vật trong tiểu thuyết lịch sử càng phong phú và phức tạp. Nó không chỉ được khắc họa thông qua hành động, ngôn ngữ mà còn được thể hiện qua diễn biến nội tâm gắn liền với chuỗi độc thoại, đối thoại nội tâm nhiều phức tạp và biến hóa của nhân vật. Đó là các nhân vật Trần Hưng Đạo, Huyền Trân công chúa, Quang Trung - Nguyễn Huệ, Hồ Quý Ly, Nguyễn Trãi, Từ Đạo Hạnh trong một loạt tiểu thuyết lịch sử Việt Nam đương đại như *Bão táp triều Trần*, *Tám triều vua Lý* của Hoàng Quốc Hải, *Sông Côn mùa lũ* của Nguyễn Mộng Giác, *Hội thề* của Nguyễn Quang Thân, *Giàn thêu* của Võ Thị Hào, Alexandre Đại đế trong *Hoàng đế và giai nhân*, Võ Tắc Thiên trong *Nữ hoàng của Sơn Táp*, Từ Hy Thái hậu trong *Nữ hoàng*

Phong Lan và Nữ hoàng cuối cùng của Mẫn An Kỳ... Điều này thể hiện một bước tiến mới trong nghệ thuật khắc họa tính cách nhân vật lịch sử của tiểu thuyết lịch sử đương đại. Ở đó, các nhân vật lịch sử vẫn là những con người xuất chúng, những cá nhân kiệt xuất của thời đại. Nhưng giờ đây, họ đã là những con người toàn vẹn hơn, có sinh khí, có nội tâm, có suy tư, có tình cảm chứ không phải là một nhân cách trừu tượng mang một đặc trưng tính cách độc lập. Được cá tính hóa cao độ, thế giới nhân vật của tiểu thuyết lịch sử giai đoạn sau là thế giới của “vạn tâm hồn” - mỗi người một dáng vẻ, một tâm tư, một nỗi niềm, một khát vọng, một ý chí, một niềm tin. Sự xuất hiện của nhiều đoạn văn miêu tả nội tâm cũng đã góp phần mang lại cho nhân vật tiểu thuyết lịch sử giai đoạn sau nhiều sức chuyển tải, hấp dẫn và lôi cuốn người đọc.

Như vậy, khi sáng tác tiểu thuyết lịch sử, nhà văn không đơn thuần làm việc kể lại câu chuyện lịch sử với đầy đủ các nhân vật và sự kiện lịch sử vốn đã được sử quan/sử gia nêu lên trong chính sử mà chủ yếu mượn không gian lịch sử để khắc họa và làm chân thực hóa những cá nhân đóng vai trò quan trọng trong các sự kiện lịch sử. Thông qua việc lựa chọn hoàn cảnh lịch sử có vấn đề (đất nước có nạn ngoại xâm, nội loạn, dân tình đói khổ, khởi nghĩa khắp nơi), nhà văn tạo nên môi trường đầy thử thách, đặt nhân vật vào tình thế buộc phải thi triển tài năng, bộc lộ bản lĩnh cá nhân và phẩm hạnh đạo đức. Kế đến, thông qua việc miêu tả hành động, ngôn ngữ, đời

sống nội tâm nhân vật, tác giả tiểu thuyết lịch sử không chỉ làm sống lại, tái hiện mối quan hệ giữa động cơ xã hội với con người lịch sử ở một thời điểm lịch sử nhất định mà còn khiến cho các nhân vật lịch sử có tư duy, có cảm xúc và hành động như chính con người trong thực tế cuộc sống. Hoặc cũng có thể nói khác, thông qua công cụ nghệ thuật và bằng công cụ nghệ thuật là tiểu thuyết, tác giả tiểu thuyết lịch sử đã chứng minh được tính hợp lý về sự tồn tại mối quan hệ biện chứng giữa nhân vật lịch sử điển hình và hoàn cảnh lịch sử điển hình theo kiểu “thời thế tạo anh hùng” và đến lượt mình “anh hùng lại tạo nên thời thế”.

2.3. Về thi pháp trong tiểu thuyết lịch sử

Ở đây, chúng tôi xin dừng lại và điểm qua đặc điểm thi pháp tiểu thuyết lịch sử xét trên bốn phương diện chính là thi pháp nhân vật, thi pháp không – thời gian nghệ thuật, thi pháp chi tiết nghệ thuật và thi pháp cốt truyện.

2.3.1. Thi pháp nhân vật của tiểu thuyết lịch sử

Xét trên phương diện thi pháp nhân vật, nét riêng của tiểu thuyết lịch sử so với các thể loại tiểu thuyết khác là trong tiểu thuyết lịch sử, bên cạnh hệ thống nhân vật hư cấu bao giờ cũng phải có một hệ thống nhân vật lịch sử. Về cơ bản, hệ thống nhân vật lịch sử là một hệ thống tập hợp các nhân vật lịch sử có tên tuổi, quê quán, công trạng và chiến tích được ghi chép rõ ràng trong chính sử. Đó là con người sống có lí tưởng, có trách nhiệm và cũng là con người của những hành động lớn lao, có khả năng “xoay trời chuyển đất”, tạo lập triều đại,

đánh đuổi giặc ngoại xâm, là linh hồn của các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ non sông, gấm vóc. Trong tiểu thuyết lịch sử, vai trò và số lượng nhân vật trong hệ thống nhân vật lịch sử phải chiếm tỉ trọng tương đối (nhiều hơn hoặc gần bằng) so với hệ thống nhân vật hư cấu. Vị trí nhân vật trung tâm, nhân vật chính của tác phẩm phải thuộc về một trong số các nhân vật có thật trong hệ thống nhân vật lịch sử gắn liền với các biến cố lịch sử trọng đại ở vào thời khắc lịch sử quan trọng. Không đảm bảo được điều này, tác phẩm đó sẽ thuộc về một thể loại văn học khác chứ không phải tiểu thuyết lịch sử.

2.3.2. *Thi pháp không – thời gian nghệ thuật của tiểu thuyết lịch sử*

So với các loại tiểu thuyết khác, trong tiểu thuyết lịch sử, tỉ trọng xuất hiện ba loại không gian: không gian bối cảnh, không gian sự kiện, không gian tâm lí đã có sự khác biệt. Phạm vi phản ánh của tiểu thuyết lịch sử tương đối rộng lớn và luôn gắn liền với các sự kiện lịch sử trọng đại ở mỗi thời đại lịch sử nhất định của một dân tộc/ quốc gia. Nếu ở tiểu thuyết nói chung, hai loại không gian tâm lí và không gian bối cảnh gắn liền với kiểu thời gian nhân vật, thời gian tâm lí, thời gian đối thoại chiếm ưu thế thì ở tiểu thuyết lịch sử, loại không gian sự kiện gắn liền với thời gian lịch sử lại được đẩy lên ở vị trí quan trọng hàng đầu. Khi miêu tả loại không gian sự kiện, bản thân tác giả tiểu thuyết lịch sử phải có sự am hiểu sâu sắc về dân tộc, thời đại, về văn hóa, lịch sử, phong tục, tập quán xoay quanh các sự kiện lịch sử ở thời

điểm lịch sử mà tác giả muốn phản ánh. Khác với kiểu không gian sự kiện có trong các loại tiểu thuyết khác, không gian sự kiện trong tiểu thuyết lịch sử ngoài việc phải đảm bảo được tính chân thật ở mức độ phản ánh so với hiện thực cuộc sống, nó còn phải đảm bảo được độ chân thật trong sự tương thích giữa chuỗi các sự kiện lịch sử với bối cảnh xã hội mà sự kiện lịch sử ấy đã từng diễn ra trên thực tế và được sử quan/ sử gia ghi chép lại trong chính sử. Không đảm bảo được sự tương thích này, tác phẩm tiểu thuyết lịch sử tất phải đối mặt với cách đọc “*đối chiếu*” hoặc nhận sự phản ứng ngược lại từ phía độc giả. Bởi khi đến với tiểu thuyết lịch sử, trong tiềm thức của mỗi độc giả bao giờ cũng tồn tại một hệ quy chiếu các thông số giá trị của tác phẩm văn học gắn liền với tri thức, dữ liệu được nêu trong chính sử. Trước mỗi nhân vật và sự kiện lịch sử được nêu trong tiểu thuyết lịch sử, mỗi độc giả đều đã có trước một hình dung, một hiểu biết nhất định (thậm chí là một định kiến) nào đó thông qua việc tìm hiểu lịch sử và tiếp thu kinh nghiệm sống/ kinh nghiệm thẩm mĩ của cộng đồng.

2.3.3. *Thi pháp chi tiết nghệ thuật của tiểu thuyết lịch sử*

Với tiểu thuyết hiện thực, sự chân thực của mỗi chi tiết nghệ thuật được xác định trên cơ sở so sánh, đối chiếu với hiện thực xã hội đương thời mà tác phẩm phản ánh. Việc mô tả chân xác hiện thực cuộc sống của nhà văn không ngoài mục đích vạch trần bản chất xấu xa của chế độ xã hội đương thời và nói lên nỗi thống khổ của

con người sống dưới chế độ xã hội ấy. Với tiểu thuyết lịch sử, sự chân thực, chính xác của từng chi tiết nghệ thuật được xác định bởi sự so sánh với từng mảng hiện thực được lưu trữ trong kho tư liệu/ tài liệu lịch sử của dân tộc. Khi chi tiết nghệ thuật trong tiểu thuyết lịch sử càng chân thực, càng đảm bảo được sự chân xác khách quan thì bức tranh hiện thực lịch sử về thời đại đã qua càng được phục hiện chân thật, sống động. Điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc tạo nên môi trường lịch sử tương thích với chuỗi hành động, phát ngôn và cả những biến chuyển trên phương diện đời sống nội tâm của nhân vật lịch sử. Cũng giống như vị trí, vai trò của nhân vật lịch sử trong tiểu thuyết lịch sử, các chi tiết nghệ thuật gắn liền với các sự kiện lịch sử, thời đại lịch sử cần chiếm một tỉ trọng tương đối lớn so với các chi tiết hư cấu nghệ thuật khác. Nếu không đảm bảo được điều này, tác phẩm ấy dễ trở thành tiểu thuyết hiện đại, tiểu thuyết hiện thực, thậm chí có thể vấp phải những sai sót kiểu như nhân vật thời Lê nhưng lại mặc trang phục thời Trần và thi cử, đỗ đạt theo chế độ quan trường thời Nguyễn hoặc giả các công trình kiến trúc/ các di tích văn hóa lịch sử của dân tộc bị/ được tác giả tiểu thuyết lịch sử đề cập và mô tả chúng quá sớm hoặc quá muộn hơn so với thời điểm thực tế mà nó được xây dựng. Những vấp như thế rất khó được chấp nhận.

2.3.4. *Thi pháp cốt truyện của tiểu thuyết lịch sử*

Khác với truyện ngắn, truyện vừa và một số chủng loại tiểu thuyết không lấy

lịch sử làm đề tài miêu tả, tiểu thuyết lịch sử có những quy ước riêng về mặt thi pháp cốt truyện thể hiện ở cách nhà văn tạo dựng và phát triển nội dung câu chuyện lịch sử. Lấy lịch sử làm đối tượng miêu tả trực tiếp, tác giả tiểu thuyết lịch sử không được phép độc sáng hoàn toàn trong việc tạo lập cốt truyện cho tác phẩm. Nói như thế có nghĩa là nhà văn không được toàn quyền hư cấu trong việc miêu tả tất cả các nhân vật, hành động, biến cố có liên quan đến lịch sử được đề cập trong tác phẩm. Trong chừng mực nhất định, các thông tin thuộc về tính cách nhân vật, nguyên nhân diễn biến và điểm kết thúc câu chuyện trong tác phẩm phải có sự tương thích nhất định với các thông tin có liên quan đến nhân vật và sự kiện lịch sử vốn đã được nêu trong chính sử. Nếu không hoàn toàn tin vào lịch sử, nhà văn có thể đề cập, truy vấn, biện giải và tranh luận các vấn đề có liên quan đến lịch sử ở nhiều góc độ nhưng tuyệt đối không được gán ghép cho nhân vật lịch sử những nét tính cách mà nhân vật đó chưa từng có (hoặc là không thể có), cũng như dựng nên câu chuyện trên các thông số hoàn toàn hư cấu, chưa từng được nhắc đến trong chính sử lẫn dã sử.

Đối diện với câu chuyện được kể trong các tác phẩm không thuộc thể loại tiểu thuyết lịch sử, người đọc có nhiều khả năng không biết câu chuyện mình sắp được nghe là gì, diễn tiến của câu chuyện và số phận của nhân vật rồi sẽ ra sao, kết quả như thế nào. Đối diện với câu chuyện được kể trong tiểu thuyết lịch sử, thông qua chính sử và cả dã sử, huyền sử, huyền tích

trong dân gian, người đọc đã biết được phần nào (thậm chí là toàn bộ) nội dung câu chuyện mà nhà văn sắp kể. Tác giả tiểu thuyết lịch sử tuyệt đối không được nhằm lẫn trong việc lựa chọn và sắp xếp các tình tiết trong câu chuyện lịch sử mà mình định kể. Về cơ bản, kết cấu trần thuật có thể được nhà văn linh hoạt thay đổi nhưng bản chất sự kiện lịch sử, trật tự diễn tiến câu chuyện thì nhà văn không được tự ý thay đổi. Nếu không làm được điều này, tác giả dễ trở thành người mù khoáy gây lung tung vào lịch sử khiến mọi sự rối tung lên đến nỗi tự mình chuốc lấy sự công kích, phản ứng của độc giả. Từ đây có thể thấy, nếu như cốt truyện trong các sáng tác văn học thuộc các thể loại văn học khác cho phép nhà văn được toàn quyền hư cấu và sáng tạo trên cơ sở có thể mô phỏng hiện thực hoặc lấy lịch sử làm nguồn cảm hứng thì cốt truyện trong tiểu thuyết lịch sử cơ hồ đã có sẵn, đã được viết sẵn từ trong chính sử. Điểm mở đầu và điểm kết thúc của câu chuyện tương thích với một khúc đoạn trong câu chuyện lịch sử chung của cả dân tộc, cộng đồng. Việc còn lại của nhà văn là căn cứ vào khung sườn ấy, chọn cho mình một cách kể chuyện thích hợp để nói thêm những gì mà chính sử chưa nói hết, để cùng suy ngẫm và bàn luận thêm những gì mà chính sử viết chưa kĩ hoặc bỏ trống, để truy tìm và chất vấn những gì chính sử đã có viết nhưng còn mơ hồ, khó hiểu, để bộc bạch những gì mình đã biết, đã nghĩ về việc xưa trong mối liên hệ mật thiết với tất cả những gì thuộc về tâm điểm của cuộc sống hôm nay.

3. Kết luận

Xét đến cùng, tiêu chuẩn quan trọng định giá giá trị tiểu thuyết lịch sử là tính chân thật lịch sử. Tính chân thật lịch sử được tạo nên ngay trong phương pháp sáng tác tiểu thuyết lịch sử của nhà văn. Phương pháp sáng tác này được xét đến trên ba lĩnh vực là *nhân vật trung tâm, nguyên tắc xây dựng tính cách nhân vật* và *thi pháp*. Ở đây, tiểu thuyết lịch sử vừa có điểm chung lại vừa có điểm riêng so với các sáng tác văn học thuộc các tiểu loại tiểu thuyết khác. Điểm chung ở thể loại gốc tiểu thuyết cho phép nhà văn tự do phát huy trí tưởng tượng và khả năng suy luận, dẫn dắt người đọc vào thế giới bao la của những câu chuyện hấp dẫn, cảm động lòng người. Điểm riêng xuất phát từ phương diện đề tài lịch sử của tiểu thuyết lịch sử. Câu chuyện trong tiểu thuyết lịch sử có thể là câu chuyện cảm động lòng người nhưng mục đích hướng đến của câu chuyện đó tuyệt đối không phải là vấn đề về số phận của một con người riêng lẻ, một con người hoàn toàn xa lạ với độc giả hôm nay. Câu chuyện trong tiểu thuyết lịch sử có thể là câu chuyện của một cá nhân nhưng cá nhân đó không được tách rời tập thể/ cộng đồng trong mục tiêu, lí tưởng sống và hành động. Hơn nữa, cá nhân được chọn làm nhân vật chính hoặc nhân vật trung tâm của câu chuyện lịch sử phải là các nhân vật lịch sử có thật, là các danh nhân, anh hùng, khanh tướng đã có nhiều công trạng và chiến tích trong công cuộc lãnh đạo nhân dân chống giặc ngoại xâm, bảo vệ biên cương bờ cõi, xây dựng và làm hưng thịnh

đất nước. Câu chuyện của cá nhân đó bao giờ cũng trùng khớp với câu chuyện của dân tộc/ cộng đồng ở từng khúc quanh thời cuộc. Điều hấp dẫn người đọc khi đến với tiểu thuyết lịch sử không phải ở sự mới lạ, gay gân, biến hóa của cốt truyện mà chủ yếu ở nghệ thuật kể chuyện, nghệ thuật lí giải nguyên nhân, miêu tả diễn biến và kết quả câu chuyện lịch sử của mỗi nhà văn. Đến với tiểu thuyết lịch sử, người đọc không chờ xem nhà văn sẽ minh họa lịch sử như thế nào mà họ thậm chí mong được nghe nhà văn trình bày và chia sẻ với họ những cảm nhận mới mẻ của anh ta về những vấn đề tưởng đã xưa cũ của lịch sử,

trông chờ được nghe kể lại một câu chuyện lịch sử hợp lí và thuận lòng người về những gì đã từng diễn ra trong quá khứ nhưng không hẳn đã thuộc về quá khứ. Đây cũng là một trong những nguyên nhân chính khiến tác giả tiểu thuyết lịch sử không ngừng kiếm tìm một cách kể chuyện mới, sáng tạo một hư cấu nghệ thuật mới để có thể viết nên những câu chuyện đầy màu sắc trong sự liên kết giữa lịch sử đã qua và thực tại trước mắt, đem lại cho người đọc cảm xúc tươi mới khi đọc lại các câu chuyện đã thuộc về quá khứ của cha ông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phương Lưu (chủ biên) (2002), *Lí luận văn học*, Nxb Giáo dục.
2. Meletinsky, E. M. (2004), *Thi pháp của huyền thoại*, Trần Nho Thìn và Song Mộc dịch, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Trần Đình Sử (2008), *Tự sự học - Một số vấn đề lí luận và lịch sử, tập 2*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
4. Trần Đình Sử (2005), *Thi pháp văn học trung đại Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.